Bài 16. Nghề quản trị cơ sở dữ liệu

Câu 1: Làm thể nào để có thể vận hành duy trì cho các CSDL hoạt động thông suốt, luôn sẵn sàng đáp ứng được nhu cầu khai thác?

A. Cần có các phần mềm thông minh mới

B. Cần có các chính sách thích hợp

C. **Cần có những nhà quản trị cơ sở dữ liệu để đảm bảo quản lí các dữ liệu liên quan**

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 2: Hoạt động quản trị CSDL tương ứng gồm những công việc nào dưới đây?

- Cài đặt và cập nhật các hệ QTCSDL
- Tạo lập và điều chỉnh CSDL
- Đảm bảo tài nguyên cho các hoạt động CSDL

Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 3: Quản trị CSDL chịu trách nhiệm chính về?

A. Cập nhật dữ liệu

B. Thiết kế dữ liệu

C. Sao lưu dữ liệu

D. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

Câu 4: Căn cứ vào các công việc cần thực hiện để quản trị CSDL, theo em nhà quản trị CSDL cần có những kiến thức, kĩ năng và phẩm chất nào?

A. Nhanh nhẹn

B. Hiểu biết về csdl

C. Chăm chỉ và kiên trì

D. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

Câu 5: Theo lịch sử phát triển, máy tính thay đổi như thế nào về điện năng tiêu thụ?

A. Từ tiêu thụ nhiều điện đến tiêu thụ ít điện năng

B. Từ không tiêu thụ điện năng đến tiêu thụ nhiều điện và đến tiêu thụ ít điện năng

C. **Từ tiêu thụ nhiều điện đến tiêu thụ ít điện năng và không tiêu thụ điện năng**

D. Đáp án khác

Câu 6: Theo lịch sử phát triển, máy tính thay đổi như thế nào về tốc độ tính toán?

A. Từ không đáng tin cậy đến nhanh nhạy và chính xác

B. Từ nhanh nhạy và chính xác đến đáng tin cậy

C. **Từ không đáng tin cậy đến nhanh nhạy và chính xác, đáng tin cậy**

D. Đáp án khác

Câu 7: Tại sao nhu cầu nhân lực về quản trị CSDL ngày một tăng?

A. Do tính toàn cầu hóa và số hóa

B. Sự tăng trưởng của Big Data

C. Yêu cầu bảo mật và an ninh dữ liệu, khả năng tích hợp và tương tác giữa các hệ thống khác nhau cùng với cơ hội việc làm và mức lương cao trong lĩnh vực này.

D. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

Câu 8: Đâu là tên các địa chỉ cung cấp các dịch vụ đào tạo để cấp chứng chỉ về CSDL?

A. Microsoft Certificated: Azure Data Fundamentals

B. IBM

C. Oracle

D. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

Câu 9: Cơ hội việc làm tại những nơi có điều kiện làm việc tốt và thu nhập cao sẽ mở ra khki?

A. Sở hữu bằng đại học đúng chuyên ngành

B. Có trong tay các chứng chỉ về quản trị CSDL của các hãng danh tiếng

C. Có kinh nghiệm thực tế sử dụng các hệ QTCSDL

D. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

Câu 10: Các hiểu biết về kĩ năng CSDL sẽ hết sức hữu ích cho?

A. **Những ai có nhu cầu phát triển năng lực chuyên môn ở những bậc học cao hơn liên quan đến tin học**

B. Những công nhân viên chức

C. Những nhân viên văn phòng

D. Đáp án khác

Câu 11: Người quản trị CSDL cần có?

A. Tính cách tỉ mỉ

B. Cẩn thận, kiên nhẫn

C. Có kĩ năng phân tích

D. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

Câu 12: Để trở thành người QTCSDL tốt thì ?

A. Cần được học kiến thức một cách bài bản ở các trường đại học chuyên ngành

B. Rèn luyện kĩ năng trong các khóa học nghề nghiệp về QCSDL

C. **Cả hai đáp án trên đều đúng**

D. Cả hai đáp án trên đều sai

Câu 13: Ở bậc đại học, các chuyên ngành nào có liên quan nhiều đến nghề QTCSDL?

A. Các hệ thống thông tin

B. Công nghệ phần mềm

C. **Cả hai đáp án trên đều đúng**

D. Cả hai đáp án trên đều sai

Câu 14: Khả năng học tập suốt đời giúp người quản trị CSDL?

A. Phát triển khả năng chuyên môn

B. **Nâng cao bản lĩnh nghề nghiệp**

C. Phát triển sáng tạo

D. Đáp án khác

Câu 15: Để QTCSDL thì điều quan trọng nhất là?

A. **Phải làm chủ được một hệ QTCSDL**

B. Có khả năng ham học hỏi

C. Có kiến thức chuyên môn

D. Đáp án khác

Câu 16: Người QTCSDL phải?

A. Thành thạo ngôn ngữ quản trị

B. Biết cài đặt các tham số cần thiết

C. Biết thiết lập các tham số cần thiết

D. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

Câu 17: Cài đặt các hệ QTCSDL là làm gì?

A. Phối hợp với các chuyên viên tin học cài đặt phần mềm ứng dụng

B. Tạo lập và làm hồ sơ về CSDL

C. Chuyển đổi dữ liệu khi nâng cấp công nghệ

D. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

Câu 18: Phối hợp với những người thiết kế ứng dụng tin học để hoạch định tài nguyên cần thiết cho hoạt động CSDL như?

A. Công suất máy tính

B. Khối lượng lưu trữ

C. Băng thông mạng

D. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

Câu 19: Phối hợp với những người thiết kế hệ thống và các bộ phận nghiệp vụ để?

A. Phân quyền sử dụng dữ liệu đến từng nhóm người dùng

B. Sử dụng hệ QTCSDL để thiết lập quyền sử dụng dữ liệu

C. Điều chỉnh quyền sử dụng dữ liệu khi có biến động về nhân sự hay nghiệp vụ

D. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

Câu 20: Vì sao người quản trị CSDL cần thường xuyên tạo các bản sao dữ liệu dự phòng?

A. Phù hợp với sự phát triển

B. Tiết kiện điện

C. **Để khi gặp sự cố có thể khôi phục dữ liệu kịp thời**

D. Cả ba đáp án trên đều sai

Câu 21: Vì sao người quản trị CSDL cần nắm bắt sự phát triển của công nghệ, đánh giá hoạt động của hệ thống?

A. **Nâng cấp công nghệ khi cần thiết**

B. Để khi gặp sự cố có thể khôi phục dữ liệu kịp thời

C. Phù hợp với sự phát triển

D. Đáp án khác

Câu 22: Vì sao người quản trị CSDL cần thường xuyên theo dõi các số liệu thống kê về tình hình sử dụng?

A. Phù hợp với sự phát triển

B. **Để nắm bắt biến động nhu cầu tài nguyên để điều chỉnh hoặc bổ sung**

C. Để khi gặp sự cố có thể khôi phục dữ liệu kịp thời

D. Đáp án khác

Câu 23: Vì sao người quản trị CSDL tạo lập và làm hồ sơ về CSDL?

A. Để nắm bắt biến động nhu cầu tài nguyên để điều chỉnh hoặc bổ sung

B. Để khi gặp sự cố có thể khôi phục dữ liệu kịp thời

C. Phù hợp với sự phát triển

D. **Để phục vụ hoạt động duy trì và nâng cấp hệ thống sau này**